TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **186**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 14 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tạ Thị Phúc;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh

Bà Đỗ Thị Liên

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2025/TLST - HNGĐ ngày 20/1/2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1994

ĐKHKTT: TDP số 2 M, phường T, quận N, TP. H.

Trú tại: Số nhà 9, ngách 45, ngõ 6, phường T, quận N, TP. H.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc Đ, sinh năm 1994

ĐKHKTT: TDP số 2 M, phường T, quận N, TP. H.

Trú tại: Số 4, ngõ 6/59/10/11, tổ dân phố số 2, đường M, phường T quận N, TP. H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị S và anh Trần Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Trần Ngọc Đ có 01 con chung là Trần Thái Bảo Bảo, sinh ngày 02/8/2022. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị S là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Thái Bảo Bảo cho đến khi cháu Bảo đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn

nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Đ cho đến khi chị S có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Trần Ngọc Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị S và anh Trần Ngọc Đ đề nghị vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Trần Ngọc Đ thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị S đã nộp theo biên lai số 0027900 ngày 17/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Chị S đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND quận Nam Từ Liêm.
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- THA quận Nam Từ Liêm;
- Đương sự;
- Lưu HS.

Tạ Thị Phúc